**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN HÓA HỌC 9 BÀI 52:**

**TINH BỘT VÀ XENLULOZƠ**

**Câu 1:**  Điểm giống nhau giữa tinh bột và xenlulozo:

**A.** Đều là thành phần chính của gạo, ngô, khoai

**B.** Đều là polime thiên nhiên

**C.** Đều cho phản ứng thủy phân tạo thành glucozo

**D.** B,C đều đúng

**Câu 2:**  Chọn câu đúng trong các câu sau:

**A.** Tinh bột và xenlulozo dễ tan trong nước

**B.** Tinh bột dễ tan trong nước còn xenlulozo không tan trong nước

**C.** Tinh bột và xenlulozo không tan trong nước lạnh nhưng tan trong nước nóng

**D.** Tinh bột không tan trong nước lạnh nhưng trong nước nóng tạo thành dung dịch hồ tinh bột. Còn xenlulozo không tan trong cả nước lạnh và nước nóng

**Câu 3:**  Chọn câu nói đúng

**A.** Xenlulozơ có phân tử khối lớn hơn nhiều so với tinh bột.

**B.** Xenlulozơ và tinh bột có phân tử khối nhỏ.

**C.** Xenlulozơ có phân tử khối nhỏ hơn tinh bột.

**D.** Xenlulozơ và tinh bột có phân tử khối bằng nhau

**Câu 4:**  Ba ống nghiệm không nhãn, chứa riêng biệt 3 dung dịch : glucozo, hồ tinh bột, ancol etylic.Để phân biệt 3 dung dịch người ta dùng thuốc thử nào sau đây?

**A.** Dung dịch Iot **B.** Dung dịch axit

**C.** Dung dịch Iot và phản ứng tráng bạc **D.** Phản ứng với Na

**Câu 5:**  Để nhận biết tinh bột người ta dùng thuốc thử sau

**A.** Dung dịch brom. **B.** Dung dịch iốt.

**C.** Dung dịch phenolphtalein. **D.** Dung dịch Ca(OH)2.

**Câu 6:**  Tinh bột và xenlulozơ khác nhau về

**A.** Công thức phân tử **B.** Tính tan trong nước lạnh

**C.** Phản ứng thuỷ phân **D.** Cấu trúc phân tử

**Câu 7:**  Để phân biệt saccarozơ, tinh bột, xenlulozơ ở dạng bột nên dùng cách nào sau đây?

**A.** Cho từng chất tác dụng với HNO3/H2SO4

**B.** Cho tứng chất tác dụng với dd I2

**C.** Hoà tan từng chất vào nước, đun nóng nhẹ và thử với dd iot

**D.** Cho từng chất tác dụng với vôi sữa

**Câu 8:**  Chọn câu phát biểu sai:

**A.** Saccarozơ là một đisaccarit.

**B.** Tinh bột và xenlulozơ đều là polisaccarit, chỉ khác nhau về cấu tạo của gốc glucozơ.

**C.** Khi thuỷ phân đến cùng saccarozơ, tinh bột và xenlulozơ đều cho một loại monosaccarit.

**D.** Khi thuỷ phân đến cùng, tinh bột và xenlulozơ đều cho glucozơ.

**Câu 9:**  Cho sơ đồ phản ứng sau : tinh bột → glucozơ → rượu etylic.

Tính thể tích CO2 sinh ra kèm theo sự tạo thành rượu etylic nếu lúc đầu dùng là 162 g tinh bột và hiệu suất của mỗi quá trình lần lượt là 75 % và 80%

**A.** 13,44 lít **B.** 33,6 lít **C.** 16,8 lít **D.** 26,88 lít

**Câu 10:**  Xenlulozơ trinitrat được điều chế từ xenlulozơ và axit nitric đặc có xúc tác axit sunfuric đặc, nóng. Để có 29,7 kg xenlulozơ trinitrat, cần dùng dung dịch chứa m kg axít nitric (hiệu suất phản ứng tính theo axit là 90%). Giá trị của m là

**A.** 30. **B.** 10. **C.** 21. **D.** 42.

**Câu 11:**  Đốt cháy m gam hỗn họp gồm glucozơ, saccarozơ và tinh bột can V lít O2, (đktc) và a gam nước. Mối quan hệ giữa m, V và a là

**A.** m= 44V22,4+ a **B.**  m= 44V22,4+ 18a **C.** m= 12V22,4+ a **D.** m= 12V22,4+ 2a

**Câu 12:**  Cho khối lượng riêng của cồn nguyên chất là D = 0,8 g/ml. Hỏi từ 10 tấn vỏ bào (chứa 80% xenlulozơ) có thể điều chế được bao nhiêu lít cồn thực phẩm 40∘ (biết hiệu suất của toàn bộ quá trình điều chế là 64,8%)?

**A.** 294 lít. **B.** 920 lít.  **C.** 368 lít. **D.** 147,2 lít

**Câu 13:**  Phát biểu không đúng là:

**A.** Dung dịch fructozơ hoà tan được Cu(OH)2.

**B.** Thủy phân (xúc tác H+, t∘) saccarozơ cũng như mantozơ đều cho cùng một monosaccarit

**C.** Sản phẩm thủy phân xenlulozơ (xúc tác H+, t∘) có thể tham gia phản ứng tráng gương

**D.** Dung dịch mantozơ tác dụng với Cu(OH)2 khi đun nóng cho kết tủa Cu2O.

**Câu 14:**  Nhận định nào sau đây không đúng ?

**A.** Trong công nghiệp, glucozơ được điều chế bằng cách thủy phân tinh bột hoặc xenlulozơ.

**B.** Glucozơ là chất dinh dưỡng và làm thuốc tăng lực cho người già, trẻ em và người ốm.

**C.** Trong mật ong, hàm lượng glucozơ lớn hơn fructozơ.

**D.** Cả glucozơ và fructozơ đều tham gia phản ứng tráng bạc.

**Câu 15:**  Khối lượng phân tử trung bình của xenlulozơ trong sợi bông là 4860000 đvC . Vậy số gốc glucozơ có trong xenlulozơ nêu trên là :

**A.** 28000 **B.** 30000 **C.** 35000 **D.** 25000

**Câu 16:**  Cho các chất: X: glucozơ; Y: Saccarozơ; Z: Tinh bột; T: Glixerin; H: Xenlulozơ. Những chất bị thuỷ phân là:

**A.** X , Z , H **B.** Y , Z , H **C.** X , Y , Z **D.** Y , T , H

**Câu 17:**  Nhận xét nào dưới đây là sai ?

**A.** Saccaroza là một đisaccarit.

**B.** Tinh bột và xenlulozơ đều là polisaccarit, chỉ khác nhau về cấu tạo của gốc glucozơ.

**C.** Khi thuỷ phân saccarozơ, thu được glucozơ và fructozơ .

**D.** Khi thuỷ phân đến cùng, tinh bột và xenlulozơ đều cho glucozơ.

**Câu 18:**  Có thể phân biệt xenlulozơ với tinh bột nhờ phản ứng

**A.** với axit H2SO4. **B.** với kiềm.

**C.** với dung dịch iot. **D.** thuỷ phân

**Câu 19:**  Cho sơ đồ chuyển hóa sau: Tinh bột →X→ Y → Axit axetic. X và Y lần lượt là:

**A.** glucozo, ancol etylic. **B.** mantozo, glucozo.

**C.** glucozo, etylaxetat. **D.** ancol etylic, axetandehit

**Câu 20:**  Chọn một phương án đúng để điền từ hoặc cụm từ vào chổ trống của các câu sau đây : Tương tự tinh bột, xenlulozo không có phản ứng ..(1)…, có phản ứng …(2)… trong dung dịch axit thành …(3)…. (1) (2) (3) là

**A.** tráng bạc, thủy phân, glucozo **B.** thủy phân, tráng bạc, fructozo

**C.** khử, oxi hóa, saccarozo **D.** oxi hóa, este hóa, mantozo

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** |
| 1 | C | 6 | D | 11 | C | 16 | B |
| 2 | D | 7 | C | 12 | B | 17 | B |
| 3 | A | 8 | C | 13 | B | 18 | C |
| 4 | C | 9 | D | 14 | C | 19 | A |
| 5 | B | 10 | B | 15 | B | 20 | A |